



NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8 – 3 NGÀY TÔN VINH VẺ ĐẸP VÀ SỰ HI SINH CỦA NGƯỜI PHỤ NỮ

I. LỊCH SỬ, Ý NGHĨA NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ 8/3:

1. Lịch sử ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3:

Trong bối cảnh bất bình đẳng giới và điều kiện lao động khắc nghiệt tại các nước phương Tây vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX, phong trào đấu tranh đòi quyền lợi của phụ nữ ngày càng nổi lên mạnh mẽ. Một trong những dấu mốc sớm nhất là cuộc biểu tình của nữ công nhân ngành dệt may tại New York (Hoa Kỳ) ngày 8/3/1857, khi hàng nghìn phụ nữ xuống đường phản đối mức lương thấp, thời gian làm việc kéo dài và môi trường lao động thiếu an toàn. Sự kiện này được xem là tiền đề quan trọng cho phong trào đấu tranh vì quyền phụ nữ sau này.

Phong trào tiếp tục phát triển mạnh mẽ vào ngày 8/3/1908, khi hơn 15.000 phụ nữ tại New York tổ chức biểu tình đòi tăng lương, giảm giờ làm và quyền bầu cử. Từ thực tiễn đấu tranh đó, năm 1910, tại Hội nghị Phụ nữ Quốc tế lần thứ II tổ chức ở Copenhagen (Đan Mạch), nhà hoạt động Clara Zetkin đã đề xuất chọn một ngày trong năm làm Ngày Quốc tế Phụ nữ nhằm đoàn kết phụ nữ toàn thế giới trong cuộc đấu tranh vì bình đẳng, hòa bình và tiến bộ xã hội. Đề xuất này đã nhận được sự đồng thuận của hơn 100 đại biểu đến từ 17 quốc gia.

Đến năm 1917, ngày 8/3 chính thức được ghi nhận sau cuộc biểu tình quy mô lớn của phụ nữ Nga đòi “bánh mì và hòa bình” trong bối cảnh Chiến tranh thế giới thứ nhất. Sau đó, cùng với sự phát triển của phong trào nữ quyền quốc tế, đặc biệt là việc Liên Hợp Quốc thông qua Hiến chương ngày 26/8/1945 khẳng định nguyên tắc bình đẳng nam – nữ, Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 ngày càng được tổ chức rộng rãi trên toàn thế giới, trở thành biểu tượng cho cuộc đấu tranh vì quyền lợi, vị thế và sự tiến bộ của phụ nữ, trong đó có Việt Nam.

2. Ý nghĩa của ngày Quốc tế Phụ nữ:

Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 là dịp đặc biệt để xã hội tôn vinh, ghi nhận và tri ân những đóng góp to lớn của phụ nữ trên toàn thế giới. Trong cuộc sống hiện đại, phụ nữ không chỉ đảm nhận vai trò chăm lo gia đình mà còn tích cực tham gia lao động, sản xuất, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế – xã hội, đồng thời thực hiện thiên chức cao quý của người mẹ trong việc sinh thành và nuôi dưỡng các thế hệ tương lai. Ngày nay, phụ nữ ngày càng khẳng định vị thế, bản lĩnh và năng lực của mình, xóa bỏ quan niệm “phái yếu” vốn tồn tại từ lâu.

Trên thế giới, Ngày Quốc tế Phụ nữ được kỷ niệm với nhiều hình thức phong phú, từ các hoạt động tôn vinh, tặng hoa và quà, đến những cuộc diễu hành, vận động vì quyền bình đẳng giới, nhằm nâng cao nhận thức về cơ hội việc làm, giáo dục, thăng tiến nghề nghiệp, an sinh xã hội, cũng như phòng chống bạo lực và các hành vi xâm hại phụ nữ. Tại Việt Nam, ngày 8/3 còn mang ý nghĩa lịch sử sâu sắc khi gắn liền với cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng – biểu tượng tiêu biểu cho tinh thần yêu nước, ý chí quật cường và khát vọng độc lập của phụ nữ Việt Nam.

Hàng năm, Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 được tổ chức trang trọng tại các cơ quan, đoàn thể và gia đình, với những bó hoa, món quà và lời chúc tốt đẹp. Đây không chỉ là dịp thể hiện sự quan tâm, yêu thương và tôn trọng dành cho phụ nữ, mà còn là lời nhắc nhở về trách nhiệm chung tay xây dựng một xã hội công bằng, tiến bộ và nhân văn, nơi phụ nữ được trân trọng và phát huy đầy đủ vai trò của mình.

II. NGÀY QUỐC TẾ PHỤ NỮ Ở VIỆT NAM:

Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 tại Việt Nam không chỉ là dịp tôn vinh vai trò và những đóng góp to lớn của phụ nữ trong gia đình và xã hội, mà còn gắn liền với truyền thống lịch sử và những cam kết mạnh mẽ của Nhà nước về bình đẳng giới. Thực hiện các cam kết quốc tế vì sự tiến bộ của phụ nữ, ngày 4/10/1997, Chính phủ Việt Nam đã ban hành Quyết định số 822/TTg phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ, đề ra 11 mục tiêu cụ thể đến năm 2000, thể hiện quyết tâm thực hiện mục tiêu “Hành động vì bình đẳng, phát triển và hòa bình” theo tinh thần Hội nghị Phụ nữ thế giới tại Bắc Kinh.

Ở Việt Nam, ngày 8/3 còn mang ý nghĩa đặc biệt khi gắn với cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng vào mùa xuân năm 40 sau Công nguyên – cuộc khởi nghĩa do phụ nữ lãnh đạo đầu tiên trong lịch sử dân tộc, đánh đuổi ách đô hộ phương Bắc, giành lại chủ quyền đất nước. Truyền thống hào hùng ấy đã trở thành nguồn động lực, hun đúc niềm tự hào, ý chí vươn lên và tinh thần bất khuất của các thế hệ phụ nữ Việt Nam.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, phụ nữ miền Nam đã có nhiều cống hiến to lớn. Ghi nhận những đóng góp đó, ngày 8/3/1965, Đảng, Nhà nước và Chủ tịch Hồ Chí Minh đã trao tặng phụ nữ miền Nam bức trướng thêu tám chữ vàng “Anh hùng – Bất khuất – Trung hậu – Đảm đang” cùng Huân chương “Thành đồng” hạng Nhất. Đây là sự khẳng định sâu sắc vai trò và phẩm chất cao đẹp của phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh và xây dựng đất nước.

Hiện nay, phụ nữ Việt Nam chiếm khoảng 51% lực lượng lao động xã hội, giữ vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế, chăm lo gia đình và nuôi dạy thế hệ trẻ. Tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội đạt 27,3%, được Liên Hiệp Quốc đánh giá là một trong những quốc gia có tỷ lệ phụ nữ tham gia chính trị cao trên thế giới. Trình độ học vấn của phụ nữ ngày càng được nâng cao, với tỷ lệ nữ tốt nghiệp đại học, thạc sĩ và tiến sĩ không ngừng tăng.

Hàng năm, ngày 8/3 là dịp để toàn xã hội bày tỏ sự quan tâm, trân trọng và tri ân những đóng góp thầm lặng nhưng to lớn của phụ nữ thông qua các hoạt động tặng hoa, quà và tổ chức kỷ niệm. Đây không chỉ là ngày lễ mang ý nghĩa tôn vinh, mà còn là lời nhắc nhở về trách nhiệm chung tay xây dựng một xã hội bình đẳng, tiến bộ và nhân văn hơn.

III. CUỘC KHỞI NGHĨA HAI BÀ TRUNG

Cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng bùng nổ vào mùa xuân năm 40 sau Công nguyên, mở đầu cho phong trào đấu tranh giành độc lập của dân tộc Việt Nam trong thời kỳ đầu Bắc thuộc. Đây là cuộc khởi nghĩa đầu tiên trong lịch sử do phụ nữ lãnh đạo, với Hai Bà Trưng – Trưng Trắc và Trưng Nhị, con gái Lạc tướng huyện Mê Linh – đứng lên phát cờ khởi nghĩa nhằm chống lại ách đô hộ tàn bạo của nhà Đông Hán. Khởi nghĩa được phát động tại cửa sông Hát (Hát Môn, nay thuộc huyện Phúc Thọ, Hà Nội), nhanh chóng lan rộng ra các quận Giao Chỉ, Cửu Chân, Nhật Nam và Hợp Phố, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Trước sức mạnh của phong trào quần chúng, chính quyền đô hộ bị

đánh bại, Trưng Trắc được suy tôn lên ngôi vua, xưng là Trưng Nữ Vương, đóng đô tại Mê Linh, khôi phục nền độc lập dân tộc.

Tuy nhiên, trước nguy cơ mất quyền kiểm soát, vua Quang Vũ nhà Hán đã cử Mã Viện đem quân sang đàn áp. Từ năm 42 đến năm 43, quân Hai Bà Trưng tổ chức nhiều trận đánh ác liệt tại Lãng Bạc và Cẩm Khê. Do lực lượng chênh lệch, cuộc khởi nghĩa dần thất bại. Năm 43, Hai Bà Trưng rút về Hát Môn và anh dũng gieo mình xuống dòng sông Hát, khép lại cuộc khởi nghĩa kéo dài gần ba năm. Dù không giành được thắng lợi cuối cùng, cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng đã trở thành biểu tượng bất diệt của tinh thần yêu nước, ý chí quật cường và khẳng định vai trò to lớn của phụ nữ Việt Nam trong lịch sử dựng nước và giữ nước.

IV. NỮ ĐÔ ĐỐC BÙI THỊ XUÂN:

Bùi Thị Xuân là một trong những nữ tướng tiêu biểu của phong trào Tây Sơn, sinh ra và lớn lên tại vùng đất võ Bình Định. Bà tham gia nghĩa quân Tây Sơn từ năm Tân Mão (1771), cùng chồng là danh tướng Trần Quang Diệu theo phò vua Quang Trung, trực tiếp cầm quân trong nhiều chiến dịch lớn, giữ vai trò tướng lĩnh quan trọng và lập nhiều chiến công hiển hách. Đặc biệt, trong đại thắng mùa xuân Kỷ Dậu năm 1789, bà tham gia chỉ huy quân Tây Sơn đánh bại quân xâm lược nhà Thanh tại trận Ngọc Hồi. Với tài thao lược và lòng dũng cảm, Bùi Thị Xuân được phong đến chức Đô đốc, trở thành nữ đô đốc duy nhất trong lịch sử Việt Nam.

Sau khi vua Quang Trung đột ngột băng hà vào ngày 29 tháng 7 năm Nhâm Tý (1792), triều Tây Sơn dần suy yếu. Trong bối cảnh đó, Bùi Thị Xuân vẫn kiên cường chỉ huy quân đội chống lại các cuộc tấn công của Nguyễn Ánh. Năm Tân Dậu (1801), khi kinh đô Phú Xuân thất thủ, bà theo vua Cảnh Thịnh rút ra Nghệ An, tiếp tục tổ chức lực lượng và chỉ huy khoảng 5.000 quân chặn đánh quyết liệt quân Nguyễn tại lũy Trấn Ninh và cửa biển Nhật Lệ, thuộc Quảng Bình. Đầu năm Nhâm Tuất (1802), trong thế trận giằng co ác liệt, bà bị bắt và bị đưa về Phú Xuân xử tử. Trước cái chết, Bùi Thị Xuân vẫn giữ trọn khí phách hiên ngang, bất khuất. Cuộc đời và sự hy sinh của bà đã để lại dấu ấn sâu đậm trong lịch sử, trở thành biểu tượng sáng ngời về lòng yêu nước, tinh thần quật cường và vai trò của người phụ nữ Việt Nam trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc.

V. TỰ HÀO TIẾP BƯỚC TRUYỀN THỐNG ANH HÙNG CỦA NỮ TƯỚNG BÙI THỊ XUÂN:

Niềm tự hào khi được học tập và giảng dạy tại ngôi trường mang tên nữ tướng Bùi Thị Xuân là một cảm xúc sâu sắc, thiêng liêng và luôn hiện hữu trong trái tim mỗi thầy cô, học sinh. Nữ tướng Bùi Thị Xuân – người phụ nữ anh hùng của phong trào Tây Sơn – là biểu tượng rực sáng của lòng yêu nước, tinh thần quả cảm, ý chí kiên cường và đức hy sinh ca cả. Việc ngôi trường vinh dự mang tên bà không chỉ là niềm tự hào lớn lao mà còn là lời nhắc nhở đầy ý nghĩa về trách nhiệm gìn giữ và phát huy những giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

Dưới mái trường mang tên nữ tướng anh hùng, mỗi thầy cô luôn ý thức rõ vai trò của mình trong sự nghiệp trồng người, không ngừng nỗ lực rèn luyện chuyên môn, tâm huyết với nghề, tận tụy dìu dắt các thế hệ học sinh. Đối với học sinh, tên trường là động lực để phấn đấu học tập, rèn luyện đạo đức, nuôi dưỡng ước mơ và khát vọng vươn lên, xứng đáng với truyền thống vẻ vang mà nhà trường tự hào kế thừa. Ngôi trường không chỉ là nơi truyền đạt tri thức mà còn là môi trường

hun đúc nhân cách, bồi dưỡng lòng yêu nước và tinh thần trách nhiệm đối với bản thân, gia đình và xã hội.

Tự hào được học tập và giảng dạy tại ngôi trường mang tên nữ tướng Bùi Thị Xuân chính là niềm tin, là động lực để thầy và trò cùng chung tay xây dựng nhà trường ngày càng phát triển, xứng đáng với danh xưng cao quý và truyền thống anh hùng mà lịch sử đã trao gửi.

VI. MỘT SỐ HÌNH ẢNH HOẠT ĐỘNG CHÀO MỪNG NGÀY 8.3 CỦA HỌC SINH VÀ GIÁO VIÊN:





